

CTCP TẬP ĐOÀN HOA SEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 207./CV/HSG/2014

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2014

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ II VÀ LŨY KẾ 6 THÁNG ĐẦU NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2013-2014**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất Quý II NĐTC 2013-2014 và lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2013-2014 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý II NĐTC 2013-2014

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý II NĐTC 2013-2014 (01/01/2014 – 31/03/2014)	Quý II NĐTC 2012-2013 (01/01/2013 – 31/03/2013)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	3.342.191.955.801	2.601.280.281.849	740.911.673.952	28,5%
2	Giá vốn hàng bán	2.955.399.355.323	2.092.062.984.167	863.336.371.156	41,3%
3	Lợi nhuận gộp	386.792.600.478	509.217.297.682	(122.424.697.204)	-24,0%
4	Doanh thu tài chính	9.694.803.039	8.137.769.979	1.557.033.060	19,1%
5	Chi phí tài chính	61.164.902.478	63.180.062.794	(2.015.160.316)	-3,2%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>50.682.740.740</i>	<i>53.772.607.924</i>	<i>(3.089.867.184)</i>	<i>-5,7%</i>
6	Chi phí bán hàng	159.730.873.373	98.166.171.193	61.564.702.180	62,7%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	106.125.991.781	84.396.923.663	21.729.068.118	25,7%
8	Lợi nhuận thuần	69.465.635.885	271.611.910.011	(202.146.274.126)	-74,4%
9	Thu nhập khác	15.863.248.439	2.677.958.333	13.185.290.106	492,4%
10	Chi phí khác	2.925.362.056	7.395.147.660	(4.469.785.604)	-60,4%
11	Lợi nhuận khác	12.937.886.383	(4.717.189.327)	17.655.075.710	-374,3%
12	Lợi nhuận trước thuế	82.403.522.268	266.894.720.684	(184.491.198.416)	-69,1%
13	Thuế TNDN	14.613.447.368	38.733.077.935	(24.119.630.567)	-62,3%
14	Thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	
15	Lợi nhuận sau thuế	67.790.074.900	228.161.642.749	(160.371.567.849)	-70,3%

Trong Quý II NĐTC 2013-2014, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 67,8 tỷ đồng, giảm 160,4 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2012-2013. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 740,9 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 863,3 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 122,4 tỷ đồng, từ 509,2 tỷ đồng xuống 386,8 tỷ đồng.
- Chi phí tài chính giảm 2,0 tỷ đồng, từ 63,2 tỷ đồng xuống 61,2 tỷ đồng.
- Chi phí bán hàng tăng 61,6 tỷ đồng, từ 98,2 tỷ đồng lên 159,7 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 21,7 tỷ đồng, từ 84,4 tỷ đồng lên 106,1 tỷ đồng.

2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2013-2014

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2013-2014 (01/10/2013 – 31/03/2014)	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2012-2013 (01/10/2012 – 31/03/2013)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	6.640.640.180.918	5.296.247.933.316	1.344.392.247.602	25,4%
2	Giá vốn hàng bán	5.849.783.289.836	4.434.864.070.916	1.414.919.218.920	31,9%
3	Lợi nhuận gộp	790.856.891.082	861.383.862.400	(70.526.971.318)	-8,2%
4	Doanh thu tài chính	15.734.327.264	11.973.257.038	3.761.070.226	31,4%
5	Chi phí tài chính	119.991.945.450	117.334.711.145	2.657.234.305	2,3%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>97.771.277.719</i>	<i>103.189.923.051</i>	<i>(5.418.645.332)</i>	<i>-5,3%</i>
6	Chi phí bán hàng	299.423.311.065	209.733.720.794	89.689.590.271	42,8%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	190.889.316.908	144.658.315.246	46.231.001.662	32,0%
8	Lợi nhuận thuần	196.286.644.923	401.630.372.253	(205.343.727.330)	-51,1%
9	Thu nhập khác	46.093.718.819	16.232.022.566	29.861.696.253	184,0%
10	Chi phí khác	18.805.115.071	13.152.432.857	5.652.682.214	43,0%
11	Lợi nhuận khác	27.288.603.748	3.079.589.709	24.209.014.039	786,1%
12	Lợi nhuận trước thuế	223.575.248.671	404.709.961.962	(181.134.713.291)	-44,8%
13	Thuế TNDN	53.100.594.751	51.706.539.549	1.394.055.202	2,7%
14	Thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	
15	Lợi nhuận sau thuế	170.474.653.920	353.003.422.413	(182.528.768.493)	-51,7%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2013-2014 đạt 170,5 tỷ đồng, giảm 182,5 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2012-2013. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 1.344,4 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 1.414,9 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 70,5 tỷ đồng, từ 861,4 tỷ đồng xuống 790,9 tỷ đồng.
- Chi phí tài chính tăng 2,7 tỷ đồng, từ 117,3 tỷ đồng lên 120,0 tỷ đồng.

- Chi phí bán hàng tăng 89,7 tỷ đồng, từ 209,7 tỷ đồng lên 299,4 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 46,2 tỷ đồng, từ 144,7 tỷ đồng lên 190,9 tỷ đồng.
- Thuế TNDN tăng 1,4 tỷ đồng mặc dù lợi nhuận trước thuế giảm 181,1 tỷ đồng. Nguyên nhân thuế TNDN tăng là do trong 6 tháng đầu NĐTC 2013-2014, Công ty đã hết thời gian được hưởng ưu đãi đầu tư nên thuế suất thuế TNDN được áp dụng trong Quý I và Quý II NĐTC 2013-2014 lần lượt là 25%/năm và 22%/năm.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./. *Qu*

Người công bố thông tin



VŨ VĂN THANH

**Thay mặt Hội đồng Quản trị
Phó Chủ tịch**



TRẦN NGỌC CHU

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư